

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Nhật T - sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H.

* Bị đơn: Bà Lê Thị Thu L - sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Nhật T và bà Lê Thị Thu L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Ông Nguyễn Nhật T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Nhật Bảo Nam - sinh ngày 25/6/2014 và Nguyễn Lâm Bảo Như - sinh ngày 26/4/2011.

Bà Lê Thị Thu L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

b. Về phân chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Ông Nguyễn Nhật T và bà Lê Thị Thu L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Ông Nguyễn Nhật T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009408 ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C L. Hoàn lại cho ông T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND xã Cam Thành Bắc
(GCNKH số 36, ngày 02/5/2008);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Vi